

**BÁO CÁO**  
**Công tác thanh tra, tiếp công dân,**  
**giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022**

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Kon Tum.

*Thực hiện Thông tư 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.*

UBND huyện Kon Rẫy tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

**A. CÔNG TÁC THANH TRA**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Thanh tra hành chính (số liệu tại các biểu số: 01/TTr, 02/TTr)**

a) *Việc triển khai các cuộc thanh tra (Biểu số 01/TTr):* Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ là 10 cuộc. Trong đó: Số cuộc triển khai từ các kỳ trước (thuộc kế hoạch năm trước) chuyển sang 03 cuộc, số cuộc triển khai trong kỳ 07 cuộc, số cuộc đột xuất 00 cuộc.

b) *Kết luận thanh tra (Biểu số 01/TTr)*

- Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận trong kỳ báo cáo thanh tra là 05 kết luận;

- Số đơn vị được thanh tra: 10 đơn vị;

- Phát hiện vi phạm:

+ Tại các Kết luận<sup>(1)</sup>, qua thanh tra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy đã chỉ ra cho đơn vị thấy những sai sót và hạn chế trong quá trình quản lý và sử dụng tài sản, ngân sách nhà nước, thu hồi số tiền sai phạm là 8.016.000 đồng, do sử dụng vật tư, vật liệu phục vụ mô hình các lớp dạy nghề năm 2019, 2020 ngoài thực tế ít hơn so với dự toán được duyệt; tại Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, UBND xã Đăk Ruồng, UBND xã Tân Lập đã chỉ ra những tồn tại, thiếu sót trong việc lập, quản lý

---

<sup>(1)</sup> Kết luận số 03/KL-TTr ngày 07/3/2022 về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngân sách, kế toán, quản lý, sử dụng kinh phí được ngân sách nhà nước giao hàng năm chi cho hoạt động thường xuyên, chi đầu tư mua sắm tài sản tại đơn vị và các nguồn vốn khác đơn vị được giao thực hiện; công tác quản lý sử dụng tài sản công tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kon Rẫy; Kết luận số 04/KL-TTr ngày 20/5/2022 thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quá trình lập, thẩm định hồ sơ tham mưu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu trên địa bàn xã Tân Lập và xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy; Kết luận số 05/KL-TTr ngày 08/9/2022 thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý đầu tư xây dựng tại UBND xã Đăk Tơ Lung, huyện Kon Rẫy; thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật tại UBND xã Đăk Tơ Lung, huyện Kon Rẫy.

sử dụng Sổ địa chính; quy trình thủ tục lập, thẩm định hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất lần đầu có một số yêu cầu chưa đảm bảo như thiếu một số thành phần trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy CNQSD đất lần đầu; việc chuyển thông tin địa chính cho cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất chưa đảm bảo về mặt thời gian; hồ sơ lưu trữ chưa khoa học còn dễ thất lạc; tại UBND xã Đắk Tô Lung, huyện Kon Rẫy đã chỉ ra một số thiếu sót trong công tác quản lý tài chính - kế toán và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Kiến nghị xử lý vi phạm:

+ Xử lý về kinh tế: Thu hồi nộp ngân sách Nhà nước với số tiền 8.016.000 đồng.

+ Xử lý trách nhiệm: Kiến nghị kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của 04 tập thể và 14 cá nhân liên quan đến những tồn tại, sai sót mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra.

- Kiến nghị khác: 08 kiến nghị về xây dựng kế hoạch khắc phục và tổ chức thực hiện kết luận thanh tra ...vv.

*c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr)*

- Số kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo: Tổng số 06 kết luận (trong đó, số kết luận được kiểm tra trực tiếp là 00 kết luận).

- Tiến độ thực hiện kết luận: Số kết luận đã hoàn thành 06 kết luận, số kết luận chưa hoàn thành 00 kết luận.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Các đơn vị đã triển khai thực hiện kết luận, kiến nghị của thanh tra đúng thời quy định. Đồng thời, đã tổ chức họp cơ quan và nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 04 tập thể và 14 cá nhân có liên quan đồng thời đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước với số tiền là 8.016.000 đồng.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) TRONG KỲ TIẾP THEO**

Tiếp tục triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2022 và thanh tra đột xuất (nếu có) theo chỉ đạo của cấp trên.

**III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:** Không.

## **B. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

#### **1. Tình hình khiếu nại, tố cáo**

Trong năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ tiếp công dân theo định kỳ, thường xuyên và đột xuất theo quy định. Trên địa bàn huyện không phát sinh tình hình khiếu nại, tố cáo, tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp gây mất trật tự an ninh, xã hội. Đạt được kết quả đó nhờ vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được quan tâm tích cực, thường xuyên và quyết liệt hơn; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với các ý kiến, đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đảm bảo về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết

và chất lượng, nội dung giải quyết sát với yêu cầu, sự mong muốn, bảo đảm quyền lợi chính đáng, hợp pháp của công dân.

a) *Về khiếu nại*: Trong năm 2022, trên địa bàn huyện không phát sinh đơn thư khiếu nại.

b) *Về tố cáo*: Trong năm 2022, trên địa bàn huyện không phát sinh đơn thư tố cáo.

**2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo:** Không.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)**

a) *Kết quả tiếp công dân*: Trên địa bàn huyện đã tiếp 32 lượt công dân đến kiến nghị với 34 vụ việc, trong đó: tại UBND huyện 22 lượt/24 vụ việc, tại UBND các xã, thị trấn 10 lượt/10 vụ việc.

b) *Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân*

- Phân loại theo nội dung (*tổng số đơn, số vụ việc*):

+ Khiếu nại: Không phát sinh.

+ Tố cáo: Không phát sinh.

+ Phản ánh, kiến nghị: Nội dung về đất đai: 20 vụ việc; Chế độ chính sách: 04 vụ việc; Công tác đền bù giải phóng mặt bằng: 01 vụ việc, Nội dung khác: 09 vụ việc.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết (*cấp huyện và cấp xã, thị trấn*):

+ Thuộc thẩm quyền (*số lượt tiếp, số vụ việc*): 32/34 vụ việc.

+ Không thuộc thẩm quyền (*số lượt tiếp, số vụ việc*): 00 vụ việc.

### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)**

a) *Tổng số đơn (Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ)*: Trên địa bàn huyện phát sinh 36 đơn kiến nghị (*có 01 đơn do Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến*). Phân loại theo nội dung: Đất đai: 25 đơn; Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: 03 đơn; Chế độ chính sách: 00 đơn; Nội dung khác: 08 đơn.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 36 đơn/36 vụ việc.

b) *Phân loại, xử lý đơn*

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 00.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 36 đơn/36 vụ việc.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết: 00.

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 31 đơn/31 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 05 đơn/05 vụ việc.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00.

*c) Kết quả xử lý đơn*

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền của UBND huyện là: 12 đơn; thuộc thẩm quyền của UBND các xã, thị trấn: 24 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 00.

**3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)**

*a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ):* Trên địa bàn huyện không phát sinh đơn khiếu nại.

*b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ):* Trên địa bàn huyện không phát sinh đơn tố cáo.

*c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:* Đã giải quyết dứt điểm 31/36 đơn (thông qua công tác hòa giải ngay tại cơ sở: 12 đơn; công tác xác minh, giải quyết đơn của các cơ quan có thẩm quyền: 19 đơn). Hiện còn 05 đơn<sup>(2)</sup> đang được giải quyết theo quy định.

**4. Bảo vệ người tố cáo:** Không

**5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:** Trong năm, UBND huyện đã ban hành 04 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành liên quan đến công tác tiếp công dân; hàng tháng, ban hành đầy đủ lịch tiếp công dân niêm yết tại Trụ sở Tiếp công dân huyện và đăng trên Trang thông tin điện tử của huyện; chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong đó có lồng ghép nội dung về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo với 77 cuộc và 5.867 lượt người tham gia; chỉ đạo Thanh tra huyện thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, ban hành 01 kết luận thanh tra, qua theo dõi, đôn đốc đối tượng thanh tra đã thực hiện hoàn thành các kiến nghị trong kết luận.

**III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

**1. Ưu điểm**

- UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn; các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chấp hành nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ.

- Thanh tra huyện và Ban Tiếp công dân huyện đã tích cực tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết, chất lượng và nội dung giải quyết vụ việc ngày càng được nâng cao. Hầu hết các kiến nghị, phản ánh của công

---

<sup>(2)</sup>Tại UBND xã Đăk Ruông: 01 đơn bà Đoàn Thị Huỳnh Giao; tại UBND xã Đăk Tô Re: 01 đơn ông Võ Quốc Cứu Trang, tại UBND thị trấn Đăk Rve: 01 đơn ông Nguyễn Hữu Hiệp, UBND huyện giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu giải quyết: 01 đơn của ông Đặng Văn Sáu và 01 đơn ông Đặng Văn Tấn.

dân đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quan tâm, chủ động giải quyết kịp thời, đảm bảo tính khách quan, theo đúng trình tự và đúng thẩm quyền, hạn chế đơn gửi vượt cấp, không có tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

**2. Tồn tại, hạn chế:** Vẫn còn một số ít phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của xã, thị trấn nhưng việc giải quyết chậm, chưa dứt điểm nên còn trường hợp công dân đến Trụ sở Tiếp công dân huyện đề nghị xem xét, giải quyết vụ việc.

**3. Nguyên nhân:** Một số công chức tiếp công dân, tham mưu giải quyết đơn của xã, thị trấn chưa nghiên cứu chuyên sâu các quy định liên quan nên việc tuyên truyền, giải thích cho công dân về thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết còn hạn chế, tiến độ giải quyết một số việc chưa kịp thời.

#### **IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn huyện vẫn diễn biến bình thường; chưa có tình trạng khiếu kiện đông người và vượt cấp.

#### **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG KỲ TIẾP THEO**

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, đề cao trách nhiệm thủ trưởng của mỗi cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết có chất lượng và hiệu quả các đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, giải quyết kịp thời, triệt để, đúng quy trình, quy định các đơn thư phát sinh không để tồn đọng, kéo dài.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị của huyện làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn phối hợp tốt với các ban, ngành đoàn thể thực hiện công tác hoà giải, nhất là ở các xã thường xuyên phát sinh đơn thư của công dân nhằm hạn chế đơn vượt cấp.

#### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:** Không

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện Kon Rẫy về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện (đăng tin);
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thủy**

